

Bản án số: 125/2022/HC-PT

Ngày: 16/4/2022

Về việc “*Khởi kiện hành vi hành chính*”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Xuân Trọng;

Các Thẩm phán: Ông Vũ Minh Tuấn;

Bà Lê Thị Mai.

Thư ký phiên tòa: Ông Phan Nhật Phong - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Hưng, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 16 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hành chính thụ lý số 487/2021/TLPT-HC ngày 17 tháng 11 năm 2021 về việc “*Khởi kiện hành vi hành chính*”. Do có kháng cáo của người khởi kiện đối với Bản án hành chính sơ thẩm số 12/2021/HC-ST ngày 20 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh C.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 2621/2022/QĐ-PT ngày 28 tháng 3 năm 2022, giữa:

1. Người khởi kiện: Công ty cổ phần cơ khí - xây lắp công nghiệp C;

Đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Gia L - Chủ tịch Hội đồng quản trị;
Địa chỉ: Thôn T1, xã T, huyện L1, tỉnh B; có mặt, ủy quyền cho bà Triệu Thị B1, Trưởng ban kiểm soát của Công ty trả lời thay ông một số câu hỏi tại phiên tòa.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện: Ông Hoàng Văn T2 - Văn phòng Luật sư T3 thuộc Hội luật gia thành phố H; có mặt.

2. Người bị kiện: Ủy ban nhân dân (sau đây viết tắt là UBND) thành phố C, tỉnh C;

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Quốc T3, chức vụ: Chủ tịch UBND thành phố C;

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Minh C1, chức vụ: Phó Chủ tịch UBND thành phố C; có mặt.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ủy ban nhân dân tỉnh C

Đại diện theo pháp luật: Ông Hoàng Xuân A, chức vụ: Chủ tịch UBND tỉnh C;

Đại diện theo ủy quyền: Ông Chu Đức Q, chức vụ: Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh C; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Bản án sơ thẩm và các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ, đại diện theo pháp luật của người khởi kiện Công ty cổ phần cơ khí - xây lắp công nghiệp C là ông Ngô Gia L trình bày:

Công ty cổ phần cơ khí - xây lắp công nghiệp C được giao đất và cho thuê đất từ năm 1998, theo Quyết định số 1746/QĐ-NĐ-UB ngày 06/10/1998 của UBND tỉnh C với tổng diện tích giao đất, cho thuê đất là 26.723m²; trong đó: Giao đất: 8.936m²; Đất cho thuê: 17.787m². Có lập Hợp đồng thuê đất số 93/HĐ-TĐ ngày 01/12/1998.

Theo Quyết định 2447/QĐ-UBND ngày 01/8/2019 thì UBND thành phố C phê duyệt phương án, dự toán bồi thường tài sản đối với Công ty Cơ khí là: 2.221.149.360 đồng. Không đồng ý với Quyết định số 2447/QĐ-UBND ngày 01/8/2019 Công ty Cổ phần cơ khí - xây lắp công nghiệp C đã có đơn khiếu nại gửi cơ quan có thẩm quyền. Ngày 08/10/2019, UBND thành phố C đã ra Quyết định số 3309/QĐ-UBND thay thế Quyết định số 2447/QĐ-UBND tăng mức bồi thường lên 2.426.257.000 đồng.

Cho rằng Hội đồng bồi thường, hỗ trợ tái định cư chưa kiểm đếm một số tài sản của Công ty và việc áp giá bồi thường của UBND thành phố là quá thấp, chứng thư thẩm định giá VALUATION FILE của Công ty cổ phần thẩm định giá BTC xác định giá trị tài sản được bồi thường là 2.786.940.000 đồng nhưng UBND thành phố lại căn cứ báo cáo của Sở Xây dựng để loại bỏ đi 23 hạng mục mà không dẫn chiếu cụ thể căn cứ pháp lý để không phê duyệt 23 hạng mục này là không đúng, vì vậy ông Trần Quang C2 - Giám đốc Công ty cơ khí có đơn khiếu nại ngày 01/12/2019 gửi đến Chủ tịch UBND thành phố C. Ngày 15/4/2020, Chủ tịch UBND thành phố C ban hành Quyết định số 833/QĐ-UBND bác toàn bộ khiếu nại của Công ty cơ khí.

Tại đơn khởi kiện ngày 19/4/2021, bản tự khai ngày 25/6/2021 của ông Trần Quang C2 thể hiện Công ty Cổ phần cơ khí - xây lắp công nghiệp C yêu cầu giải quyết những vấn đề sau:

- Hủy Quyết định số 833/QĐ-UBND ngày 15/4/2020 của Chủ tịch UBND thành phố C;

- Đối với nội dung yêu cầu bồi thường 2.786.940.000đ theo chứng thư thẩm định giá VALUATION FILE của Công ty BTCVALUE: Yêu cầu UBND thành phố kiểm kê, tính toán bồi thường những tài sản gồm:

1. Tuyến đường rẽ từ Quốc lộ 3 đến cổng Công ty ước tính dài khoảng trên 300m, rộng 4m, trên đường có 2 cống thoát nước.
2. Tuyến đường từ cổng Công ty rẽ xuống Nhà văn hóa tổ 8, 9 dài ước tính khoảng 200m, rộng khoảng 4m, có 1 cống qua đường.
3. Sân và đường nội bộ từ cổng Công ty vào khu vực sản xuất dài ước tính khoảng 100m, công ty đã sửa chữa nhiều lần, rải cấp phối từ cổng đến xưởng mạ.
4. Sân nội bộ đã được sửa chữa, tạo mặt bằng và rải cấp phối toàn bộ từ trước văn phòng vào đến khu xưởng sản xuất.
5. Hệ thống đường điện nội bộ và trạm biến áp.
6. Tuyến đường ống nước bằng gang đúc từ đường rẽ Quốc lộ 3 vào cổng Công ty và đường nước nội bộ đến các xưởng sản xuất.
7. Hệ thống đường nước nội bộ phục vụ sinh hoạt và sản xuất.
8. Dãy nhà tập thể khu A: Kè đá, đường lên nhà tập thể và khu nhà vệ sinh, bể nước.

- Với diện tích đất 2.549,8m² chưa bị thu hồi, yêu cầu UBND thành phố phải chỉ địa điểm cụ thể để Công ty tiếp tục sử dụng 9 năm nữa.

Ngày 13/8/2021, Đại diện Công ty Cổ phần cơ khí - xây lắp công nghiệp C nộp Đơn đề nghị về việc bổ sung lời khai đề ngày 26/7/2021, trong đó có nội dung yêu cầu kiểm đếm bổ sung thêm 02 hạng mục; yêu cầu UBND thành phố thực hiện việc chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ khi thu hồi đất.

Ngày 14/9/2021, Công ty Cổ phần cơ khí - xây lắp công nghiệp C nộp Đơn khởi kiện bổ sung đề ngày 05/9/2021 yêu cầu đền bù công trình phải di chuyển tổng số tiền là 19.764.916.000 đồng.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện theo pháp luật của người khởi kiện xin giữ nguyên yêu cầu khởi kiện về việc hủy Quyết định số 833/QĐ-UBND ngày 15/4/2020 của Chủ tịch UBND thành phố C. Xin rút yêu cầu khởi kiện đối với các yêu cầu còn lại tại đơn khởi kiện ngày **19/4/2021** và toàn bộ yêu cầu khởi kiện tại Đơn đề nghị về việc bổ sung lời khai đề ngày 26/7/2021 và Đơn khởi kiện bổ sung đề ngày 05/9/2021.

Tại Bản tự khai, buổi đối thoại và tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện theo ủy quyền của người bị kiện - ông Nguyễn Minh C1 trình bày:

Sau khi ban hành các văn bản pháp lý theo đúng quy định, Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thành phố đã tổ chức thống kê, kiểm đếm đất đai, tài sản, hoa màu bị thiệt hại và thu thập, tổng hợp các giấy tờ pháp lý có liên quan để lập phương án bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất đối với phần diện tích đất bị thu hồi Công ty cơ khí. Ngày 26/7/2017, Tổ công tác đã tiến hành thống kê kiểm đếm tài sản của Công ty cơ khí; thực hiện thống kê, kiểm đếm bổ sung tài sản, vật kiến trúc ngày 22/02/2019; thực hiện thống kê, kiểm đếm tài sản, vật kiến trúc ngày 18/4/2019.

Ngày 31/5/2019, UBND Thành phố đã ban hành Quyết định số 1751/QĐ-

UBND phê duyệt phương án và dự toán di dời máy móc, thiết bị của Công ty Cổ phần cơ khí - xây lắp công nghiệp C với giá trị 119.015.000 đồng.

Sau nhiều lần đề nghị phía Công ty cơ khí cung cấp các hồ sơ liên quan đến quản lý tài sản để làm căn cứ lập phương án bồi thường, hỗ trợ nhưng Công ty không cung cấp được, Trung tâm Phát triển quỹ đất và Giải phóng mặt bằng (PTQĐ & GPMB) thành phố và Công ty Cổ phần Thẩm định giá BTCvalue ký Hợp đồng thẩm định giá xác định giá trị còn lại của tài sản làm cơ sở tham khảo để bồi thường giải phóng mặt bằng. Tháng 5/2019, Công ty Cổ phần Thẩm định giá BTCvalue ban hành Chứng thư thẩm định giá mã hồ sơ số DH19001/CT BTCvalue. Căn cứ kết quả thẩm định tại Công văn số 1007/SXD-KTVLXD ngày 27/6/2019 của Sở Xây dựng về việc thẩm định giá công trình gắn liền với đất để tính bồi thường, UBND thành phố đã ban hành Quyết định số 2447/QĐ-UBND ngày 01/8/2019 phê duyệt phương án và dự toán bồi thường đối với Công ty Cổ phần cơ khí - xây lắp công nghiệp C là: 2.221.149.360 đồng.

Ngày 14/8/2019, UBND thành phố đã ban hành Quyết định số 2666/QĐ-UBND về việc thu hồi đất đối với Công ty Cổ phần cơ khí - xây lắp công nghiệp C.

Căn cứ kết quả thẩm định tại Công văn số 1543/SXD-KTVLXD ngày 16/9/2019 của Sở Xây dựng về việc thẩm định giá công trình gắn liền với đất để tính bồi thường, UBND thành phố đã ban hành Quyết định số 3309/QĐ-UBND ngày 08/10/2019 phê duyệt phương án và dự toán bồi thường tài sản đối với Công ty Cổ phần cơ khí - xây lắp công nghiệp C với giá trị 2.426.257.000 đồng (Quyết định này thay thế Quyết định số 2447/QĐ-UBND ngày 01/8/2019 của UBND thành phố C).

Ngày 29/8/2019, UBND Thành phố đã ban hành Quyết định số 2857/QĐ-UBND phê duyệt phương án và dự toán bồi thường cây cối hoa màu đối với Công ty Cổ phần cơ khí - xây lắp công nghiệp C với giá trị 32.077.360 đồng.

Tổng số tiền bồi thường tài sản, vật kiến trúc, cây cối hoa màu của Công ty Cổ phần cơ khí - xây lắp công nghiệp C là 2.458.334.360 đồng.

Ngày 09/6/2020, UBND thành phố đã ban hành Quyết định số 1283/QĐ-UBND về việc bổ sung diện tích đất thu hồi tại Quyết định số 2666/QĐ-UBND ngày 14/8/2014 của UBND thành phố đối với tổ chức: Công ty Cổ phần cơ khí - xây lắp công nghiệp C để thực hiện giải phóng mặt bằng công trình: Khu tái định cư I thuộc dự án Khu tái định cư đường phía Nam khu đô thị mới thành phố C.

Quá trình thực hiện phương án bồi thường, hỗ trợ, Trung tâm PTQĐ & GPMB thành phố đã chi trả tiền di dời máy móc, thiết bị cho Công ty Cổ phần cơ khí - xây lắp công nghiệp C với số tiền 100.390.000 đồng (tại Quyết định số 1751/QĐ-UBND ngày 31/5/2019 của UBND thành phố phê duyệt phương án và dự toán).

Ngày 03/11/2020, UBND thành phố đã có Báo cáo số 585/BC-UBND báo cáo UBND tỉnh C xin ý kiến chỉ đạo trong việc chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ

đối với Công ty Cổ phần cơ khí - xây lắp công nghiệp C với tổng số tiền là 2.458.334.360 đồng. Ngày 18/12/2020, UBND tỉnh có Công văn số 3170/UBND-NĐ cho chủ trương về việc chi trả các khoản nợ của Công ty Cổ phần cơ khí - xây lắp công nghiệp C từ nguồn đền bù giải phóng mặt bằng khi nhà nước thu hồi đất như sau:

1. Chi trả số tiền nợ Bảo hiểm xã hội của người lao động với số tiền 929.198.806 đồng.
2. Chi trả kinh phí nợ từ ngân sách Nhà nước (Sở khoa học và Công nghệ) với số tiền 270.000.000 đồng.
3. Chi trả nợ thuế với số tiền 738.621.614 đồng.
4. Chi trả nợ quỹ hỗ trợ sắp xếp và phát triển doanh nghiệp cho Tổng công ty đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước SCIC với số tiền 520.513.940 đồng.

Hiện nay, UBND Thành phố đã thực hiện chi trả các khoản tiền nêu trên cho các bên liên quan với số tiền là: 1.667.820.420 đồng trong tổng số tiền được bồi thường của Công ty Cổ phần cơ khí - xây lắp công nghiệp C. Do vậy, UBND thành phố không thể chi trả số tiền đã phê duyệt trên cho Công ty.

Quá trình giải quyết khiếu nại theo Quyết định 833/QĐ-UBND ngày 15/4/2020: Sau khi nhận được đơn khiếu nại của ông Trần Quang C2 - Giám đốc Công ty cổ phần cơ khí - Xây lắp công nghiệp C (là người đại diện theo pháp luật của công ty), khiếu nại Quyết định số 3309/QĐ-UBND ngày 08/10/2017 UBND thành phố đã thành lập đoàn xác minh, kết quả như sau: căn cứ Biên bản xác minh thực tế ngày 11/02/2020 của Tổ xác minh gồm Thanh tra Thành phố, Trung tâm PTQĐ & GPMB thành phố, UBND phường S1 đã xác minh thực tế các hạng mục Công ty đề nghị xem xét gồm mục 1, 2, 6, 8 trong đơn khiếu nại không nằm trong phạm vi thu hồi đất giải phóng mặt bằng, tức là nằm ngoài mặt bằng trích đo số 02-2017 công trình Khu tái định cư I thuộc Dự án Khu tái định cư đường phía Nam khu đô thị mới C. Nội dung đề nghị tại mục 3, 4, 5, 7 trong đơn khiếu nại: Trong quá trình thống kê kiểm đếm không xác định được vị trí, khối lượng, kích thước cụ thể do một số hạng mục không xác định được và trong quá trình xác minh không thu thập được hồ sơ lưu trữ của Công ty, về phía Công ty không đến làm việc và không phối hợp cung cấp hồ sơ cho tổ xác minh.

Căn cứ các văn bản quy định và hồ sơ tài liệu, quá trình thẩm tra, xác minh thì không có cơ sở lập phương án bồi thường, hỗ trợ cho Công ty đối với 08 hạng mục nêu trong đơn khởi kiện.

Với nội dung yêu cầu UBND thành phố chỉ cụ thể địa điểm số đất 2.549,8m² chưa bị thu hồi còn lại của Công ty tiếp tục sử dụng trong 9 năm nữa. Căn cứ Luật Đất đai 2013, đất của Công ty Cổ phần cơ khí - xây lắp công nghiệp C là đất được giao cho tổ chức không phải UBND Thành phố cho thuê. Đề nghị Công ty liên hệ với Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh C để được giải quyết.

Đại diện theo ủy quyền của Chủ tịch UBND tỉnh C, ông Chu Đức Q- Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường C trình bày:

Quyết định số 833/QĐ-UBND ngày 15/4/2020 của Chủ tịch UBND thành phố C, ban hành đúng theo trình tự, thủ tục, thẩm quyền và nội dung không trái với quy định của pháp luật hiện hành. Các căn cứ ban hành Quyết định cũng đảm bảo về cơ sở pháp lý. Người khởi kiện yêu cầu hủy Quyết định số 833/QĐ-UBND ngày 15/4/2020 của Chủ tịch UBND thành phố C là không có cơ sở.

Căn cứ Công văn số 3170/UBND-NĐ ngày 18/12/2020 của UBND tỉnh cho chủ trương về việc chi trả các khoản nợ của Công ty Cổ phần cơ khí - xây lắp công nghiệp C từ nguồn đền bù giải phóng mặt bằng khi nhà nước thu hồi đất thì UBND thành phố không chi trả số tiền đã phê duyệt trên cho Công ty là đúng quy định.

Về yêu cầu buộc UBND thành phố C tính toán bồi thường, hỗ trợ công ty 08 công trình nêu trong đơn, UBND thành phố đã căn cứ các văn bản quy định, hồ sơ tài liệu và kết quả thẩm tra, xác minh thực tế thì không có cơ sở lập phương án bồi thường, hỗ trợ cho Công ty đối với 08 hạng mục nêu trong đơn.

Về yêu cầu UBND Thành phố phải chỉ cụ thể địa điểm của số đất 2.549,8m² để Công ty tiếp tục sử dụng trong 9 năm nữa: Từ năm 1998 Công ty đã được thuê đất tại Hợp đồng số 93/HĐ-TĐ ngày 01/12/1998 theo Mặt bằng quy hoạch địa giới giao đất cho thuê đất số 17/TĐ-GĐ-NĐ-UB ngày 05/10/1998 đến nay. Năm 2012 Công ty ký lại Hợp đồng thuê đất thì vị trí diện tích ranh giới vẫn được xác định theo Mặt bằng quy hoạch địa giới giao đất cho thuê đất số 17/TĐ-GĐ-NĐ-UB. Việc xác định diện tích thuê còn lại thì công ty phải tự xác định hoặc thuê đơn vị có chức năng đo đạc theo quy định để đo xác định lại.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 12/2021/HC-ST ngày 20 tháng 9 năm 2021, Tòa án nhân dân tỉnh C đã quyết định: Áp dụng khoản 2 Điều 3, khoản 1 Điều 30, khoản 4 Điều 32, điểm a khoản 2 Điều 116, điểm a khoản 2 Điều 193 Luật Tổ tụng hành chính năm 2015; khoản 1 Điều 21 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Bác yêu cầu khởi kiện của Công ty cổ phần cơ khí - xây lắp công nghiệp C về việc: Hủy Quyết định giải quyết khiếu nại số 833/QĐ-UBND ngày 15/4/2020 của Chủ tịch UBND thành phố C.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 04/10/2021, đại diện theo pháp luật của người khởi kiện Công ty cổ phần cơ khí - xây lắp công nghiệp C là ông Ngô Gia L có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Đại diện người khởi kiện và người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người khởi kiện trình bày Công ty cổ phần cơ khí - xây lắp công nghiệp C được giao đất và cho thuê đất từ năm 1998. Khi thu hồi đất UBND thành phố C đã ra Quyết định bồi thường 2.426.257.000 đồng, mức bồi thường trên là quá thấp. Quyết định giải quyết khiếu nại số 833/QĐ-UBND bác toàn bộ khiếu nại của

người khởi kiện là không đúng, làm thiệt hại cho Công ty, vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử hủy Quyết định số 833/QĐ-UBND ngày 15/4/2020 của Chủ tịch UBND thành phố C hoặc hủy toàn bộ bản án sơ thẩm.

- Đại diện theo ủy quyền của người bị kiện ông Nguyễn Minh Châu trình bày: UBND thành phố C đã lập phương án bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất đối với phần diện tích đất bị thu hồi của Công ty cơ khí xây lắp công nghiệp C đồng thời ban hành các văn bản pháp lý theo đúng quy định của pháp luật. Trong quá trình thực hiện việc thu hồi đất UBND Thành phố nhiều lần đề nghị phía Công ty cơ khí cung cấp các hồ sơ liên quan đến quản lý tài sản để làm căn cứ lập phương án bồi thường, hỗ trợ nhưng Công ty không cung cấp được. Căn cứ kết quả thẩm định, UBND thành phố đã ban hành Quyết định số 3309/QĐ-UBND ngày 08/10/2019; Quyết định số 2857/QĐ-UBND ngày 29/8/2019 phê duyệt phương án và dự toán bồi thường tài sản đối với Công ty với Tổng số tiền bồi thường tài sản - vật kiến trúc, cây cối hoa màu của Công ty Cổ phần cơ khí - xây lắp công nghiệp C là 2.458.334.360 đồng. Sau khi nhận được đơn khiếu nại của ông Trần Quang C2 khiếu nại Quyết định số 3309/QĐ-UBND ngày 08/10/2017, UBND thành phố đã thành lập đoàn xác minh, trên cơ sở thẩm tra, xác minh, Chủ tịch UBND thành phố C đã có Quyết định 833/QĐ-UBND ngày 15/4/2020 giải quyết khiếu nại là đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung yêu cầu UBND thành phố chỉ cụ thể địa điểm số đất 2.549,8m² chưa bị thu hồi còn lại của Công ty tiếp tục sử dụng trong 9 năm nữa. Đề nghị Công ty liên hệ với Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh C để được giải quyết.

- Đại diện theo ủy quyền của Chủ tịch UBND tỉnh C, ông Chu Đức Quang trình bày: Quyết định số 833/QĐ-UBND ngày 15/4/2020 của Chủ tịch UBND thành phố C được ban hành đúng theo trình tự, thủ tục, thẩm quyền và nội dung không trái với quy định của pháp luật hiện hành. Các căn cứ ban hành Quyết định cũng đảm bảo về cơ sở pháp lý. Yêu cầu hủy Quyết định số 833/QĐ-UBND ngày 15/4/2020 của Chủ tịch UBND thành phố C của người khởi kiện là không có cơ sở.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội có ý kiến: Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật Tổ tụng hành chính; Không chấp nhận kháng cáo của người khởi kiện là Công ty cổ phần cơ khí - xây lắp công nghiệp C; Giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm số 12/2021/HC-ST ngày 20 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh C.

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, trình bày của các bên đương sự, ý kiến của Kiểm sát viên, sau khi thảo luận và nghị án;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền giải quyết và thời hiệu khởi kiện, kháng cáo:

[1.1]. Về thẩm quyền giải quyết: Tòa án nhân dân tỉnh C thụ lý và xét xử vụ án trên là đúng theo quy định tại khoản 2 Điều 3, Điều 30, khoản 4 Điều 32 Luật Tổ tụng hành chính.

[1.2]. Về thời hiệu khởi kiện: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 116 Luật Tố tụng hành chính, yêu cầu của người khởi kiện là trong thời hiệu khởi kiện.

[2] Xét kháng cáo của người khởi kiện, Hội đồng xét xử nhận thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã phân tích và đánh giá như sau:

[2.1]. Về thẩm quyền và thủ tục ban hành: Quyết định số 833/QĐ-UBND ngày 15/4/2020 do Chủ tịch UBND thành phố C ký ban hành có nội dung giải quyết khiếu nại của Công ty cơ khí liên quan đến vấn đề bồi thường, hỗ trợ khi thu hồi đất đảm bảo đúng thẩm quyền giải quyết khiếu nại lần đầu theo quy định tại Điều 17 Luật Khiếu nại năm 2011.

[2.2] Về trình tự, thủ tục ban hành Quyết định 833/QĐ-UBND:

Ngày 16/12/2019, Ban Tiếp công dân thành phố C nhận được Đơn khiếu nại đề ngày 01/12/2019 của ông Trần Quang C2 - Giám đốc Công ty cơ khí, khiếu nại Quyết định số 3309/QĐ-UBND ngày 08/10/2019 của UBND thành phố C về phê duyệt phương án và dự toán bồi thường khi thu hồi đất. Ngày 02/01/2020, Chủ tịch UBND thành phố C ban hành Thông báo số 01/TB-UBND về việc thụ lý giải quyết khiếu nại lần đầu. Ngày 02/01/2020, Chủ tịch UBND thành phố C ban hành Quyết định số 02/QĐ-UBND về việc giao nhiệm vụ cho Thanh tra thành phố xác minh nội dung khiếu nại. Ngày 10/02/2020, Tổ xác minh - Thanh tra thành phố C lập biên bản xác minh thực địa tại trụ sở Công ty cơ khí. Ngày 25/3/2020, UBND thành phố tổ chức đối thoại nhưng người khiếu nại không có mặt theo giấy mời vì lý do bận việc riêng.

Ngày 15/4/2020, Chủ tịch UBND thành phố C ban hành Quyết định số 833/QĐ-UBND giải quyết khiếu nại lần đầu. Căn cứ các Điều 27 (Thụ lý giải quyết khiếu nại), Điều 28 (Thời hạn giải quyết khiếu nại), Điều 29 (Xác minh nội dung khiếu nại), Điều 30 (tổ chức đối thoại), Điều 31 (Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu) và Điều 32 (Gửi quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu) của Luật khiếu nại năm 2011 thì việc thụ lý đơn khiếu nại quá hạn 07 ngày, Quyết định giải quyết khiếu nại ban hành quá hạn 58 ngày, các nội dung khác đảm bảo theo trình tự, thủ tục luật định.

[2.3]. Về nội dung của Quyết định 833/QĐ-UBND:

Xét các nội dung khiếu nại của Công ty Cổ phần cơ khí - xây lắp công nghiệp C đối với Quyết định số 833/QĐ-UBND ngày 15/4/2020 về giải quyết khiếu nại về việc lập phương án bồi thường theo Quyết định số 3309/QĐ-UBND ngày 08/10/2019 của UBND thành phố C về phê duyệt phương án và dự toán bồi thường khi thu hồi đất:

- Về nội dung khiếu nại “Đề nghị làm rõ diện tích đất nhà nước giao 8.936m² được giao cho Nhà máy cơ khí C theo hình thức nào, có thu tiền sử dụng đất không”:

Ngày 06/10/1998, UBND tỉnh C ban hành Quyết định số 1746/QĐ-NĐ-UB về việc thu hồi đất đai - phê duyệt bản đồ mặt bằng địa giới và giao đất, cho thuê đất xây dựng công trình Nhà máy cơ khí C (nay là Công ty cổ phần cơ khí – xây lắp công nghiệp C). Theo đó diện tích giao đất là 8.936m², cho thuê đất là

17.787m².

Điều 59 Luật Đất đai năm 2013 quy định Thẩm quyền giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất như sau:

“1. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất trong các trường hợp sau đây:

a) Giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất đối với tổ chức”

Do thẩm quyền giao đất, cho thuê đất đối với tổ chức thuộc UBND cấp tỉnh, mặt khác nội dung khiếu nại này không liên quan đến Quyết định số 3309/QĐ-UBND ngày 08/10/2019 về phê duyệt phương án và dự toán bồi thường khi thu hồi đất nên UBND thành phố C không xem xét nội dung khiếu nại trên là đúng quy định.

- Về nội dung khiếu nại *“Đề nghị bổ sung các hạng mục chưa có trong biên bản kiểm kê đất đai, cụ thể:*

1. Tuyến đường rẽ từ Quốc lộ 3 đến cổng công ty ước tính dài khoảng trên 300m, rộng 4m, trên đường có 2 cống thoát nước (viết tắt là hạng mục 1);

2. Tuyến đường từ cổng Công ty rẽ xuống Nhà văn hóa tổ 8, 9 dài ước tính khoảng 200m, rộng khoảng 4m, có 1 cống qua đường (viết tắt là hạng mục 2);

3. Sân và đường nội bộ từ cổng công ty vào khu vực sản xuất dài ước tính khoảng 100m, công ty đã sửa chữa nhiều lần, rải cấp phối từ cổng đến xưởng mạ (viết tắt là hạng mục 3);

4. Sân nội bộ đã được sửa chữa, tạo mặt bằng và rải cấp phối toàn bộ từ trước văn phòng vào đến khu xưởng sản xuất (viết tắt là hạng mục 4);

5. Hệ thống đường điện nội bộ và trạm biến áp (viết tắt là hạng mục 5);

6. Tuyến đường ống nước bằng gang đúc từ đường rẽ Quốc lộ 3 vào cổng Công ty và đường nước nội bộ đến các xưởng sản xuất (viết tắt là hạng mục 6);

7. Hệ thống đường nước nội bộ phục vụ sinh hoạt và sản xuất (viết tắt là hạng mục 7);

8. Dãy nhà tập thể khu A: Kè đá, đường lên nhà tập thể và khu nhà vệ sinh, bể nước (viết tắt là hạng mục 8)”.

Tại Biên bản xem xét thẩm định tại chỗ ngày 31/8/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh C xác định như sau:

+ Đối với hạng mục 1, 2, 6, 8: Qua xem xét thực địa, đại diện các cơ quan chuyên môn và đại diện Công ty cơ khí cùng xác nhận nằm ngoài phạm vi thu hồi đất.

Theo khoản 1 Điều 88 Luật đất đai năm 2013 quy định nguyên tắc bồi thường thiệt hại về tài sản, ngừng sản xuất, kinh doanh khi Nhà nước thu hồi đất thì: *“1. Khi Nhà nước thu hồi đất mà chủ sở hữu tài sản hợp pháp gắn liền với đất bị thiệt hại về tài sản thì được bồi thường”*. Do các hạng mục 1, 2, 6, 8 nằm

ngoài phạm vi thu hồi đất nên không bị thiệt hại, vì vậy UBND thành phố không xem xét giải quyết bồi thường với các hạng mục này là có căn cứ.

+ Đối với hạng mục 3, 4: Đại diện Công ty cơ khí xác nhận hai hạng mục này trùng nhau, là sân và đường nội bộ kéo dài từ cổng Công ty vào đến khu vực xưởng sản xuất dài khoảng 100m. Tại thời điểm thẩm định thì hạng mục này không còn nguyên trạng, đã bị lún và xuống cấp. Công ty cơ khí không chỉ rõ được vị trí cụ thể của hạng mục này và tài liệu chứng minh hạng mục này chưa được kiểm đếm nên không có cơ sở để xem xét.

+ Đối với hạng mục 5: Đại diện Công ty cơ khí xác nhận hiện không còn nguyên trạng, đã bị tháo dỡ, không có hồ sơ lưu nên không có cơ sở để xem xét.

+ Đối với hạng mục 7: Đại diện Công ty cơ khí xác nhận đã được kiểm đếm và lập dự toán bồi thường, không yêu cầu xem xét đối với hạng mục này nữa.

Quá trình kiểm đếm tài sản, vật kiến trúc bị thiệt hại khi thu hồi đất của Công ty cơ khí đều được Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư thành phố lập biên bản, có chữ ký xác nhận của đại diện Công ty cơ khí. Quá trình giải quyết vụ án, Công ty cơ khí không đưa ra được tài liệu nào khác để chứng minh cho yêu cầu kiểm đếm bổ sung đối với 08 công trình nêu trên nên Chủ tịch UBND thành phố C trả lời khiếu nại với nội dung này là có căn cứ.

- Về nội dung khiếu nại giá bồi thường theo Quyết định số 3309/QĐ-UBND ngày 08/10/2019 của UBND thành phố C về phê duyệt phương án và dự toán bồi thường khi thu hồi đất là quá thấp, không áp giá theo chứng thư thẩm định giá:

Quá trình lập phương án bồi thường, hỗ trợ khi thu hồi đất, Trung tâm PTQĐ & GPMB thành phố C và Công ty cổ phần Thẩm định giá BTCvalue đã ký hợp đồng thẩm định giá để xác định giá trị còn lại của tài sản làm cơ sở tham khảo để bồi thường giải phóng mặt bằng. Tháng 5/2019, Công ty Cổ phần Thẩm định giá BTCvalue ban hành Chứng thư thẩm định giá mã hồ sơ số DH19001/CT BTCvalue. Căn cứ kết quả thẩm định tại Công văn số 1007/SXD-KTVLXD ngày 27/6/2019 của Sở Xây dựng về việc thẩm định giá công trình gắn liền với đất để tính bồi thường, UBND thành phố C đã ban hành Quyết định số 2447/QĐ-UBND ngày 01/8/2019 phê duyệt phương án và dự toán bồi thường đối với Công ty Cổ phần cơ khí - xây lắp công nghiệp C là: 2.221.149.360 đồng.

Ngày 14/8/2019, UBND thành phố đã ban hành Quyết định số 2666/QĐ-UBND về việc thu hồi đất đối với Công ty Cổ phần cơ khí - xây lắp công nghiệp C.

Tại Công văn số 1007/SXD-KTVLXD ngày 27/6//2019, Sở Xây dựng đã có kiến nghị với UBND thành phố tiếp tục phối hợp với đơn vị tư vấn thẩm định giá xác định lại giá trị dự toán hoặc bổ sung căn cứ áp dụng đơn giá để làm cơ sở cho việc phê duyệt dự toán đối với 23 hạng mục không đủ căn cứ thẩm định. Trên cơ sở đó, UBND thành phố có Tờ trình số 185/TTr-UBND ngày 16/8/2019 và kết quả điều chỉnh lại giá các hạng mục tài sản còn lại của Công ty cơ khí gửi Sở Xây dựng thẩm định.

Căn cứ kết quả thẩm định tại Công văn số 1543/SXD-KTVLXD ngày 16/9/2019 của Sở Xây dựng về việc thẩm định giá công trình gắn liền với đất để tính bồi thường, UBND thành phố đã ban hành Quyết định số 3309/QĐ-UBND ngày 08/10/2019 phê duyệt phương án và dự toán bồi thường tài sản đối với Công ty Cổ phần cơ khí - xây lắp công nghiệp C với giá trị 2.426.257.000 đồng (Quyết định này thay thế Quyết định số 2447/QĐ-UBND ngày 01/8/2019 của UBND thành phố C). Do có sự sai sót trong tính toán nên tổng số tiền bồi thường theo Quyết định số 3309/QĐ-UBND ngày 08/10/2019 có sự sai lệch, Quyết định giải quyết khiếu nại số 833/QĐ-UBND đã điều chỉnh lại từ 2.426.257.000 đồng thành 2.425.136.321 đồng là đúng quy định.

Như vậy, Quyết định số 3309/QĐ-UBND ngày 08/10/2019 của UBND thành phố C ban hành đảm bảo tính hợp pháp, đúng quy định về lập, thẩm định phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo Điều 69 Luật Đất đai năm 2013.

Theo điểm đ khoản 3 Điều 30 Quyết định số 42/2014/QĐ-UBND ngày 19/12/2014 của UBND tỉnh C về việc ban hành quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh C thì Sở Xây dựng có trách nhiệm: *“đ) Tham gia Hội đồng thẩm định bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cấp tỉnh; chịu trách nhiệm thẩm định nội dung bồi thường, hỗ trợ tài sản là nhà, các công trình xây dựng và mồ mả gắn liền với đất”*. Trước khi ban hành Quyết định số 3309/QĐ-UBND, UBND thành phố đã có tờ trình gửi Sở Xây dựng để thẩm định giá theo chứng thư thẩm định lập ngày 15/5/2019 của Công ty Cổ phần Thẩm định giá BTCvalue. Tại Công văn số 1543/SXD-KTVLXD ngày 16/9/2019 của Sở Xây dựng về báo cáo kết quả thẩm định giá công trình xác định có 26 hạng mục đủ căn cứ thẩm định (bổ sung 04 hạng mục so với Công văn số 1007/SXD-KTVLXD ngày 27/6/2019) với tổng giá trị là 2.425.136.321 đồng; đối với 19 hạng mục không đủ căn cứ thẩm định, có 8 hạng mục áp dụng sai so với đơn giá trong Quyết định số 16/2014/QĐ-UBND ngày 24/6/2014 của UBND tỉnh C về ban hành bảng giá nhà và các công trình xây dựng gắn liền với đất để tính bồi thường thiệt hại khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh C, 11 hạng mục có giá trị thẩm định bằng 0.

Khoản 17 Điều 4 Luật giá năm 2012 quy định: *“Chứng thư thẩm định giá là văn bản do doanh nghiệp thẩm định giá lập để thông báo cho khách hàng và các bên liên quan về những nội dung cơ bản của báo cáo kết quả thẩm định giá”*. Như vậy, Chứng thư thẩm định giá là tài liệu tham khảo để cơ quan có thẩm quyền thẩm định là Sở Xây dựng làm căn cứ thẩm định dự toán công trình. Việc Công ty cơ khí khiếu nại UBND thành phố yêu cầu áp giá bồi thường theo chứng thư thẩm định giá của Công ty Cổ phần Thẩm định giá BTCvalue là không có cơ sở chấp nhận.

Từ những căn cứ trên, Tòa án nhân dân tỉnh C đã bác yêu cầu khởi kiện của Công ty cổ phần cơ khí - xây lắp công nghiệp C là có cơ sở.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người khởi kiện cũng không cung cấp được tài liệu gì mới để làm căn cứ chấp nhận đơn kháng cáo được. Do đó Hội đồng xét xử bác toàn bộ nội dung đơn kháng cáo của đại diện người khởi kiện.

[3] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên người khởi kiện là Công ty cổ phần cơ khí - xây lắp công nghiệp C phải chịu án phí hành chính phúc thẩm.

Từ nhận định trên, căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật Tổ tụng hành chính;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Bác kháng cáo của người khởi kiện là Công ty cổ phần cơ khí - xây lắp công nghiệp C; giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm số 12/2021/HC-ST ngày 20 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh C.

2. Về án phí: Công ty cổ phần cơ khí - xây lắp công nghiệp C phải chịu 300.000đồng án phí hành chính phúc thẩm, được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đồng theo Biên lai thu tiền số 0000006 ngày 07 tháng 10 năm 2021 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh C.

Bản án hành chính phúc thẩm có hiệu lực ngay sau khi tuyên án./.

*** Nơi nhận:**

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh C;
- VKSND tỉnh C;
- Cục THADS tỉnh C;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Bùi Xuân Trọng